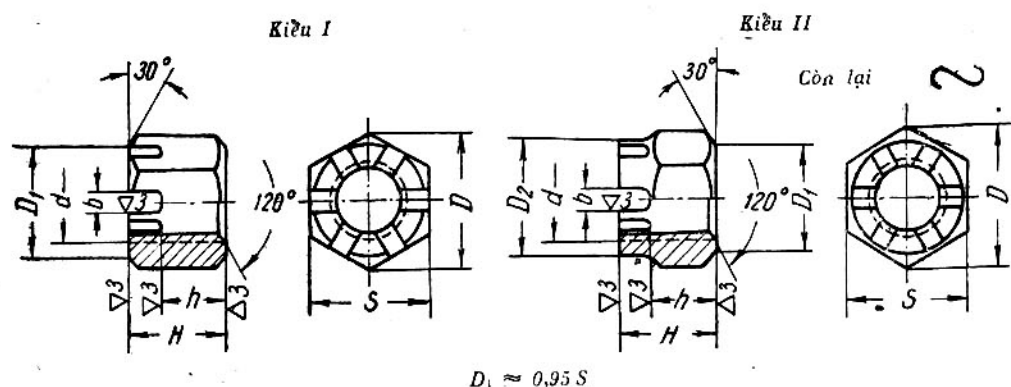


ĐAI ỐC
NỬA TINH SÁU CẠNH, XẺ RÃNH

Kích thước

TCVN 111-63

Nhóm C



Ví dụ ký hiệu quy ước của đai ốc đường kính 10 mm:

có ren bước lớn (kiểu I):

có ren bước nhỏ 1 mm (kiểu I):

có ren bước lớn (kiểu II):

có ren bước nhỏ 1 mm (kiểu II):

Đai ốc M10 TCVN 111-63.

Đai ốc M10 × 1 TCVN 111-63.

Đai ốc II M10 TCVN 111-63.

Đai ốc II M10 × 1 TCVN 111-63.

mm																		
Đường kính ren d	S		H		D		D_2		Độ lệch tâm cho phép của lỗ	Số rãnh	b		h		Độ lệch cho phép của rãnh so với đường tâm	Kích thước chốt chẻ	Khối lượng 1000 đai ốc $kg \approx$	
	Kích thước danh nghĩa	Sai lệch cho phép	Kích thước danh nghĩa	Sai lệch cho phép	Kích thước danh nghĩa	Kích thước nhỏ nhất	Kích thước danh nghĩa	Sai lệch cho phép			Kích thước danh nghĩa	Sai lệch cho phép	Kích thước danh nghĩa	Sai lệch cho phép			Kiểu I	Kiểu II
4	7	- 0,36	5	+ 0,30	8,1	7,6	—	—	0,3	6	1,5	+ 0,40 - 0,10	3	- 0,40	0,15	1 × 12	0,876	
5	8		6	- 0,75	9,2	8,7	—		0,4		1,5		4	/		1 × 12	1,36	
6	10		8	+ 0,36	11,5	10,9	—		—		2		5	- 0,48		1,5 × 15	2,637	
8	14	- 0,43	9	- 0,90	16,2	15,5	—	0,5	2,5		5,5	—	0,20	2 × 20	6,629			
10	17		12	19,6	18,9	—	3	8	2,5 × 25		14,01							
12	19		15	+ 0,43	21,9	21,1	18	- 0,43	0,6		3,5		10	- 0,58	3 × 30	20,31	19,07	
(14)	22	- 0,52	15	- 1,10	25,4	24,5	20	0,7	3,5		10	—	0,25	3 × 30	27,92	25,38		
16	24		18	27,7	26,3	22	- 0,52	5	12		4 × 35		37,48	36,23				
(18)	27		20	31,2	29,6	25		5	14		4 × 40		55,50	51,61				
20	30	22	34,6	33,8	28	5		16	4 × 40		76,60	72,09						
(22)	32	- 1,00	25	+ 0,52	36,9	35,0	30	0,8	6	18	+ 0,48 - 0,10	0,30	5 × 45	91,17	85,56			
24	36		25	- 1,60	41,6	39,5	34	—	6	18		5 × 45	122,9	116,4				
(27)	41		28	47,3	44,9	38	6		20	5 × 50		172,9	169,7					
30	46	30	53,1	50,4	42	- 0,62	—		7	21	- 0,84	6 × 60	247,0	225,6				
36	55	36	+ 0,62	63,5	60,3	50		1,0	7	26	6 × 70	433,0	380,0					
42	65	44	- 2,00	75,0	71,2	57		- 0,74	10	32	- 1,00	8 × 80	748,9	644,0				
48	75		50		86,5	81,2	65				10		38	8 × 90	1171,0	1023		

1. Theo sự thỏa thuận với khách hàng, cho phép chế tạo đai ốc kiểu II có 10 rãnh đối với đường kính ren từ 36 — 48 mm.
2. Chốt chẻ theo TCVN 129-63.
3. Cổ gấn; không dùng những đai ốc có kích thước nằm trong dấu ngoặc..
4. Yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 124-63.
5. Quy tắc nghiệm thu, bao gói và ghi nhãn hiệu theo TCVN 128-63.